

Số: 565/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 17 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bảo hiểm xã hội tỉnh đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đồng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã;*

*Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-BHXH ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 896/QĐ-BHXH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;*

Theo đề nghị của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Danh mục **23** (Hai mươi ba) thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bảo hiểm xã hội tỉnh đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện.

**Điều 2.** Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh căn cứ Quyết định này thông báo và đăng tải công khai danh mục TTHC thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện, danh mục TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích, danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Truy cập địa <https://dichvucong.baohiemxahoi.gov.vn> để khai thác, sử dụng dữ liệu TTHC được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Bảo hiểm xã hội Việt Nam; cung cấp nội dung, TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và niêm yết, công khai TTHC theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (b/c);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, THNV. *04 bản*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thanh Bình**



**Phụ lục**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH ĐƯA RA TIẾP NHẬN TẠI TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG  
TỈNH VÀ BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN**

(Kèm theo Quyết định số: **565/QĐ-UBND** ngày **17** tháng 3 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN</b>						
1	Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) bắt buộc, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN); cấp sổ BHXH, thẻ BHYT	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trường hợp cấp sổ BHXH, thẻ BHYT mới: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li><li>- Trường hợp tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí, tử tuất: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li><li>- Trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li><li>- Trường hợp điều chỉnh tăng tiền lương đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li><li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li></ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"><li>- BHXH tỉnh.</li><li>- BHXH huyện.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li><li>- Qua dịch vụ Bưu chính công ích.</li><li>- Qua Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật BHYT ngày 14/11/2008;</li><li>- Luật BHYT ngày 13/6/2014;</li><li>- Luật Việc làm ngày 16/11/2013;</li><li>- Luật BHXH ngày 20/11/2014;</li><li>- Luật An toàn, VSLĐ ngày 25/6/2015;</li><li>- Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc;</li><li>- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày</li></ul>

		<p>hồ sơ theo quy định.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp xác nhận sổ BHXH: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Trường hợp hoàn trả do đóng trùng BHXH, BHTN: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li> </ul>					<p>12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về BHTN;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 88/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về BHTNLĐ-BNN bắt buộc;</li> <li>- Nghị định số 58/2020/NĐ-CP ngày 27/5/2020 của Chính phủ quy định mức đóng BHXH bắt buộc vào Quỹ BH TNLĐ-BNN;</li> </ul>
2	Đăng ký, đăng ký lại, điều chỉnh đóng BHXH tự nguyện; cấp sổ BHXH	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH tỉnh.</li> <li>- BHXH huyện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> <li>- Qua dịch vụ Bưu chính công ích.</li> <li>- Qua Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).</li> </ul>	
3	Đăng ký đóng, cấp thẻ BHYT đối với người chỉ tham gia BHYT	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; riêng đối với người hưởng trợ cấp thất nghiệp 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH tỉnh.</li> <li>- BHXH huyện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> <li>- Qua dịch vụ Bưu chính công ích.</li> <li>- Qua Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT;</li> <li>- Thông tư số 59/2015/TT-</li> </ul>

						<p>tổ chức I-VAN (Mức độ 4).          BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc;          - Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về BH thất nghiệp;          - Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam ban hành quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN,</p>
--	--	--	--	--	--	--

						<p>BHTNLĐ - BNN, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT;</p> <p>- Quyết định số 838/QĐ-BHXH ngày 29/5/2017 của BHXH Việt Nam ban hành quy trình giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN;</p> <p>- Quyết định số 888/QĐ-BHXH ngày 16/7/2018 2017 của BHXH Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam;</p> <p>- Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27/3/2020 của BHXH Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy trình thu BHXH,</p>
--	--	--	--	--	--	--

							<p>BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN; quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam;</p> <p>- Quyết định số 1040/QĐ-BHXH ngày 18/8/2020 của BHXH Việt Nam ban hành mẫu báo cáo tình hình sử dụng lao động và danh sách tham gia BHXH, BHYT, BHTN.</p> <p>- Nghị định số 134/2015/NĐ-CP 29/12/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH tự nguyện;</p> <p>- Thông tư số 01/2016/TT-BLĐTBXH 18/02/2016 của BLĐ-TB và XH quy định chi Tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều</p>
--	--	--	--	--	--	--	--

								của Luật BHXH về BHXH tự nguyện;
<b>II</b>	<b>LĨNH VỰC CẤP SỔ BHXH, THẺ BHYT</b>							
1	Cấp lại, đổi, điều chỉnh thông tin trên sổ BHXH, thẻ BHYT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấp lại sổ BHXH do thay đổi họ, tên, chữ đệm; ngày, tháng, năm sinh; giới tính, dân tộc; quốc tịch; sổ BHXH mất, hỏng; cộng nối thời gian nhưng không phải đóng BHXH, điều chỉnh làm nghề hoặc công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc độc hại, nguy hiểm hoặc gộp sổ BHXH: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. Trường hợp phải xác minh quá trình đóng BHXH ở tỉnh khác hoặc nhiều đơn vị nơi NLĐ có thời gian làm việc thì 45 ngày làm việc nhưng phải có văn bản thông báo cho NLĐ biết.</li> <li>- Điều chỉnh nội dung đã ghi trên sổ BHXH: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Cấp lại, đổi thẻ BHYT:</li> <li>+ Trường hợp thay đổi thông tin: 03 ngày làm việc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BHXH tỉnh.</li> <li>- BHXH huyện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> <li>- Qua dịch vụ Buu chính công ích.</li> <li>- Qua Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHYT ngày 14/11/2008;</li> <li>- Luật BHYT ngày 13/6/2014;</li> <li>- Luật Việc làm ngày 16/11/2013;</li> <li>- Luật BHXH ngày 20/11/2014;</li> <li>- Nghị định số 115/2015/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 134/2015/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</li> <li>- Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH;</li> <li>- Thông tư số 01/2016/TT-</li> </ul>	



		<p>kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p> <p>+ Trường hợp không thay đổi thông tin hoặc người tham gia đang điều trị tại các cơ sở Khám chữa bệnh: trả trong ngày khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>					<p>BLĐTBXH;</p> <p>- Thông báo số 13-TB/TW ngày 17/8/2016 của Ban Bí thư Trung ương về việc xác định tuổi của đảng viên;</p> <p>- Thông tư số 13/TT-NV ngày 04/9/1972 của Bộ Nội vụ hướng dẫn và quy định cụ thể về việc tính thời gian công tác của công nhân, viên chức nhà nước;</p> <p>- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của BLĐ-TB và XH quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 18/2009/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 03/8/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao</p>
--	--	---	--	--	--	--	--

							<p>động - Thương binh và Xã hội sửa đổi và bổ sung khoản 4 mục I Phần II Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT/BGD &amp;ĐT-BTC-BLĐTB&amp;XH ngày 25/8/1998 của Liên tịch BGD và ĐT, BTC, LĐ-TB và XH hướng dẫn chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với HSSV các trường đào tạo công lập;</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ giải quyết chế độ, chính sách BHXH đối với Chủ nhiệm hợp tác xã có quy mô toàn xã trong thời kỳ bao cấp chưa được hưởng chế độ của Nhà nước;</li><li>- Công văn số 4533/BHXH-CSXH ngày 14/11/2013 của BHXH Việt Nam thực hiện Quyết định</li></ul>
--	--	--	--	--	--	--	---

							số 250/QĐ-TTg ngày 29/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ; - Nghị định số 146/2018/NĐ-CP; - Quyết định số 595/QĐ-BHXH; - Quyết định số 838/QĐ-BHXH; - Quyết định số 888/QĐ-BHXH; - Quyết định số 505/QĐ-BHXH.
<b>III LĨNH VỰC GIẢI QUYẾT HƯỞNG CÁC CHẾ ĐỘ BHXH</b>							
1	Giải quyết hưởng chế độ ốm đau	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	- BHXH tỉnh. - BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	- Luật BHXH ngày 20/11/2014; - Luật An toàn, VSLĐ ngày 25/6/2015; - Nghị định số 115/2015/NĐ-CP; - Nghị định số 33/2016/NĐ-CP ngày 10/5/2016 của Chính phủ quy định chi Tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc đối
2	Giải quyết hưởng chế độ thai sản	a) Nhận hồ sơ từ đơn vị SDLĐ: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	- BHXH tỉnh. - BHXH	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	an nhân dân và

		quy định. b) Nhận hồ sơ từ người hưởng (theo quy định tại điểm 1b mục 2.1): 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Bộ phận Một cửa cấp huyện.		huyện (theo phân cấp).	tin, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân; - Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH, BHYT và BHTN; - Nghị định số 143/2018/NĐ-CP; - Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH; - Thông tư số 46/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế ban hành Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật BHXH và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế; - Quyết định số
3	Giải quyết hưởng trợ cấp dưỡng sức phục hồi sức khỏe (DSPHSK) sau ốm đau, thai sản, TNLĐ-BNN	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	- BHXH tỉnh. - BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	
4	Giải quyết hưởng chế độ TNLĐ-BNN đối với trường hợp bị TNLĐ lần đầu	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	- BHXH tỉnh. - BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN	

						(Mức độ 4).	595/QĐ-BHXH;
5	Giải quyết hưởng chế độ TNLĐ-BNN do thương tật, bệnh tật tái phát	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	- BHXH tỉnh. - BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	- Quyết định số 838/QĐ-BHXH; - Quyết định số 888/QĐ-BHXH; - Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019 của BHXH Việt Nam Quy trình giải quyết hưởng các chế độ BHXH, chi trả các chế độ BHXH, BHTN;
6	Giải quyết hưởng chế độ TNLĐ-BNN đối với trường hợp đã bị TNLĐ, BNN, nay tiếp tục bị TNLĐ hoặc BNN	06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	- BHXH tỉnh. - BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	- Quyết định số 505/QĐ-BHXH; - Công văn số 3432/LĐTĐ-BHXH ngày 08/9/2016 của Bộ LĐ-TB và XH thực hiện chế độ BHXH theo Luật BHXH năm 2014; - Công văn số 4831/LĐTĐ-BHXH ngày 17/11/2017 của Bộ LĐ-TB và XH về vướng mắc trong thực hiện chế độ BHXH;
7	Giải quyết hưởng chế độ tử tuất	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	- BHXH tỉnh. - BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.	

						- Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	- Nghị định số 14/2020/NĐ-CP ngày 24/01/2020 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu;
8	Giải quyết hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐTTg	1. Trợ cấp hàng tháng: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. 2. Trợ cấp mai táng: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	- BHXH tỉnh	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	- Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động (MSLĐ);
9	Giải quyết hưởng BHXH một lần	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không.	- BHXH tỉnh. - BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	- Thông tư số 16/2010/TT-BLĐTBXH ngày 01/6/2010 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 06/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc trợ cấp hàng tháng cho những người có từ đủ 15 năm
10	Giải quyết hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một	Không	-BHXH tỉnh. -BHXH huyện (theo	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một	

			cửa cấp huyện.		phân cấp).	cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	đến dưới 20 năm công tác thực tế đã hết thời hạn hưởng trợ cấp mất sức lao động; - Công văn số 1969/BHXH/CĐCS ngày 15/01/2002 của BHXH Việt Nam;
11	Giải quyết hưởng trợ cấp một lần đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng ra nước ngoài để định cư và công dân nước ngoài đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng không còn cư trú ở Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	-BHXH tỉnh. -BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	- Công văn số 2834/BHXH-CSXH ngày 09/7/2010 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg đối với người đã hết thời hạn hưởng trợ cấp MSLĐ hàng tháng; - Công văn số 1594/BHXH-CSXH ngày 22/4/2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn thực hiện trợ cấp hàng tháng theo QĐ số 613/QĐ-TTg;
12	Giải quyết hưởng tiếp lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng đối với người chấp hành xong hình phạt tù, người xuất cảnh trái phép trở về nước định cư hợp pháp,	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	-BHXH tỉnh -BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua	- Công văn số 3984/BHXH-CSXH ngày 28/9/2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn bổ sung

	người được Tòa án hủy quyết định tuyên bố mất tích					tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	về đối tượng hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 613/QĐ-TTg;
13	Giải quyết chuyển hưởng sang địa bàn khác đối với người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng và người chờ hưởng lương hưu, trợ cấp hàng tháng	Ngay khi nhận được hồ sơ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	-BHXH tỉnh. -BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	- Công văn số 5371/BHXH-CSXH ngày 16/12/2011 của BHXH Việt Nam hướng dẫn bổ sung về thực hiện trợ cấp hàng tháng theo Quyết định 613/QĐ-TTg; - Công văn số 1614/BHXH/CĐCS ngày 15/5/2014 của BHXH Việt Nam hướng dẫn chi tiết các khoản phụ cấp và hỗ trợ một lần cho CCVC;
14	Giải quyết điều chỉnh, hủy quyết định, chấm dứt hưởng BHXH	a) Đối với chế độ TNLĐ, BNN: 06 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. b) Đối với lương hưu: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. c) Đối với BHXH một lần, trợ cấp một lần đối với người đang hưởng chế độ hàng tháng ra nước ngoài để định cư: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. d) Đối với chế độ tử tuất: 08 ngày làm việc kể từ ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Bộ phận Một cửa cấp huyện.	Không	-BHXH tỉnh -BHXH huyện (theo phân cấp).	- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. - Qua Công Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).	- Nghị quyết số 93/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội thực hiện chính sách hưởng BHXH một lần đối với người lao động; - Nghị định số 134/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2016/TT-



15	Giải quyết hưởng trợ cấp đối với nhà giáo đã nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu theo Nghị định số 14/2020/NĐ-CP	nhận đủ hồ sơ theo quy định. 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>-BHXH tỉnh.</li> <li>-BHXH huyện (theo phân cấp).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> <li>- Qua dịch vụ Bưu chính công ích.</li> <li>- Qua Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).</li> </ul>	<p>BLĐTBXH;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư liên tịch số 105/2016/TTLT-BQP-BCA-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 của Bộ QP</li> <li>- Bộ CA - Bộ LĐ-TB và XH quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật BHXH và Nghị định số 33/2016/NĐ-CP về BHXH bắt buộc đối với quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân;</li> <li>- Thông tư số 136/2020/TT-BQP ngày 29/10/2020 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn về hồ sơ, quy trình và trách nhiệm giải quyết hưởng các chế độ BHXH trong Bộ Quốc phòng;</li> <li>- Bộ Luật Lao động ngày 20/11/2019;</li> <li>- Nghị định số</li> </ul>
----	--	---	---	-------	---	--	---

							<p>134/2015/NĐ-CP;  - Nghị định số  135/2020/NĐ-CP  ngày 18/11/2020 của  Chính phủ quy định  về tuổi nghỉ hưu;  - Thông tư số  26/2017/TT-  BLĐTBXH ngày  20/9/2017 của Bộ  LĐ-TB và XH quy  định và hướng dẫn  thực hiện chế độ  BHTNLĐ-BNN bắt  buộc;  - Công văn số  3040/BHXH-CNTT  ngày 20/8/2019 của  BHXH Việt Nam đôn  đốc triển khai giao  dịch điện tử trong  lĩnh vực thực hiện  chính sách BHXH;  - Công văn số  778/BHXH-CSXH  ngày 11/3/2020 của  BHXH Việt Nam  hướng dẫn thực hiện  Nghị định  số 14/2020/NĐ-  CP về chế độ trợ cấp  đối với nhà giáo đã</p>
--	--	--	--	--	--	--	--

							nghỉ hưu chưa được hưởng chế độ phụ cấp thâm niên trong lương hưu.
<b>IV</b>	<b>LĨNH VỰC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH BHYT</b>						
1	Thanh toán trực tiếp chi phí khám, chữa bệnh BHYT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 40 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</li> <li>- Đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận không cùng chi trả trong năm. Thời hạn giải quyết như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (đối với trường hợp người tham gia BHYT có quá trình tham gia BHYT chỉ trên địa bàn một tỉnh hoặc trên thẻ BHYT có ghi thời điểm tham gia BHYT liên tục đủ 05 năm);</li> <li>+ 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (đối với trường hợp người tham gia BHYT nộp đủ hồ sơ nhưng có thời gian tham gia BHYT ở ngoại tỉnh, trên thẻ BHYT không ghi thời điểm tham gia BHYT liên tục đủ 05 năm);</li> <li>+ 05 ngày làm việc kể từ</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>-BHXH tỉnh.</li> <li>-BHXH huyện (theo phân cấp).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện .</li> <li>- Qua Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam hoặc qua tổ chức I-VAN (Mức độ 4).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHYT ngày 14/11/2008;</li> <li>- Luật BHYT ngày 13/6/2014;</li> <li>- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP;</li> <li>- Quyết định số 919/QĐ-BHXH ngày 26/8/2015 của BHXH Việt Nam sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Quyết định số 1399/QĐ-BHXH, Quyết định số 488/QĐ-BHXH của BHXH Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 1553/QĐ-BHXH ngày 28/9/2017 của BHXH Việt Nam ban hành quy định về quản lý, khai thác thông tin trên Hệ thống thông tin giám</li> </ul>

		<p>ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (đối với trường hợp người tham gia BHYT nộp đủ hồ sơ nhưng chỉ khám bệnh, chữa bệnh nội tinh, trên biên lai, hóa đơn không thể hiện rõ số tiền cùng chi trả của người bệnh hoặc người tham gia BHYT nộp bản chụp hóa đơn, biên lai, bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu số 01/BV, 02/BV);</p> <p>+ 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (đối với trường hợp người tham gia BHYT nộp đủ hồ sơ có khám bệnh, chữa bệnh ở ngoại tinh, trên biên lai, hóa đơn không thể hiện rõ số tiền cùng chi trả của người bệnh hoặc người tham gia BHYT nộp bản chụp hóa đơn, biên lai, bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo Mẫu số 01/BV, 02/BV.</p>					<p>định BHYT;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 2239/QĐ-BHXH ngày 26/11/2018 của BHXH Việt Nam ban hành quy định về thực hiện liên thông các phần mềm trong quản lý chi KCB BHYT;</li> <li>- Quyết định số 166/QĐ-BHXH;</li> <li>- Quyết định số 2192/QĐ-BHXH ngày 10/12/2019 của BHXH Việt Nam ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong ngành BHXH.</li> </ul>
V	LĨNH VỰC CHI TRẢ CÁC CHẾ ĐỘ BHXH, BHTN						

1	Người hưởng lĩnh chế độ BHXH bằng tiền mặt chuyển sang lĩnh bằng tài khoản cá nhân và ngược lại, hoặc thay đổi thông tin cá nhân	Ngay khi nhận được hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>-BHXH tỉnh.</li> <li>-BHXH huyện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện hoặc các điểm chi trả.</li> <li>- Qua dịch vụ Bưu chính công ích.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật BHXH ngày 20/11/2014;</li> <li>- Quyết định số 166/QĐ-BHXH.</li> </ul>
2	Ủy quyền lĩnh thay các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp	Chi trả ngay cho người lĩnh thay trong kỳ chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>-BHXH tỉnh.</li> <li>-BHXH huyện.</li> <li>- Cơ quan Bưu điện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với lĩnh thay chế độ hàng tháng, các chế độ một lần đi kèm hàng tháng, chế độ một lần, trợ cấp thất nghiệp: Người hưởng nộp hồ sơ cho cơ quan Bưu điện.</li> <li>- Đối với lĩnh thay chế độ một lần, chế độ ốm đau, thai sản, DSPHSK: người hưởng nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> </ul>	
3	Truy lĩnh lương hưu, trợ cấp BHXH của người hưởng đã chết nhưng còn chế độ chưa nhận	Chi trả ngay cho người hưởng, chậm nhất là ngày làm việc kế tiếp kể từ khi nhận được Giấy đề nghị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Bộ phận Một cửa cấp huyện.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>-BHXH tỉnh.</li> <li>- BHXH huyện.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện</li> </ul>	